

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG LIÊN DOANH
Số: 1/2013/HĐLD

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Luật đầu tư Số 59/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành,

Hôm nay, ngày 08 tháng 01 năm 2013, Chúng tôi, các Bên dưới đây đồng ý ký Hợp đồng liên doanh để thành lập tại Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định một doanh nghiệp để thực hiện Dự án đầu tư sản xuất, chế biến bột Zircon với các nội dung và điều khoản sau:

BÊN A:

Tên Công ty: **CÔNG TY TNHH**
Địa chỉ: Lô KCN Nhơn Hội – Khu B, KKT Nhơn Hội, Quy Nhơn, Bình Định
Giấy chứng nhận ĐKKD số:
Ngày cấp: 08/11/2010
Cơ quan cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bình Định
Người đại diện: Bà
Chức vụ: Giám đốc
Quốc tịch: Việt Nam
CMND số: , Cấp ngày tại Công an Tp. Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú: Số , phường 10, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

BÊN B:

Tên Công ty: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN**

Địa chỉ:	KCN Nhơn Hội – Khu B, Khu kinh tế Nhơn Hội, Quy Nhơn, Bình Định
Giấy chứng nhận đầu tư số	353
Ngày cấp	08 tháng 02 năm 2007, <i>chứng nhận thay đổi lần thứ hai ngày 5 tháng 11 năm 2012</i>
Cơ quan cấp	Ban Quản lý Khu kinh tế Bình Định.
Người đại diện	
Chức vụ	Chủ tịch Công ty
Quốc tịch	

Điều 1. Các định nghĩa.

Các thuật ngữ sử dụng trong Hợp đồng Liên doanh này sẽ có nghĩa như sau:

- 1.1 Công ty** nghĩa là CÔNG TY TNHH VIỆT NAM do các Bên thành lập theo quy định của Hợp đồng này và Điều lệ kèm theo;
- 1.2 Hội đồng thành viên** hoặc **HĐTV** nghĩa là Hội đồng thành viên của Công ty
- 1.3 Điều lệ** nghĩa là bản Điều lệ của Công ty được đính kèm theo Hợp đồng này;
- 1.4 Hợp đồng** nghĩa là Hợp đồng Liên doanh này giữa Bên Việt Nam và Bên nước ngoài;
- 1.5 Luật hiện hành** nghĩa là các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành trong các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư nước ngoài;
- 1.6 Ngày thành lập** nghĩa là ngày mà cơ quan chức năng Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho Liên doanh;
- 1.7 Đồng** hoặc **VND** nghĩa là đồng tiền hợp pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- 1.8 Thời hạn** nghĩa là thời hạn hoạt động của Công ty được quy định trong **Điều 10** của Hợp đồng này hoặc trong Giấy chứng nhận đầu tư nếu có quy định khác;
- 1.9 Giấy chứng nhận đầu tư** nghĩa là Giấy chứng nhận đầu tư do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp cùng với việc chuẩn y bản Hợp đồng này và những tài liệu kèm theo;
- 1.10 Vốn Điều lệ** nghĩa là phần vốn góp của các Bên để thành lập Công ty theo quy định;
- 1.11 Lợi ròng** là lợi nhuận Công ty giữ lại sau khi đã thanh toán hết các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước Việt Nam và trích lập các quỹ của Công ty theo yêu cầu hay thỏa thuận giữa các Bên.

Điều 2 : Doanh nghiệp thành lập.

- 1 Tên doanh nghiệp
Tên Tiếng Việt: CÔNG TY TNHH
Tên Tiếng Anh: C
PROCESSING CO., LTD
Tên viết tắt: OVP CO.,LTD
- 2 Địa chỉ trụ sở chính: Lô KCN Nhơn Hội B, KKT Nhơn Hội,
thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Chi nhánh/Văn phòng đại diện
(nếu có):
- 3 Loại hình doanh nghiệp đăng ký thành lập: Công ty TNHH có hai thành viên trở lên

Điều 3 : Loại hình doanh nghiệp.

Loại hình của Doanh nghiệp là : Công ty TNHH hai thành viên

Điều 4 : Ngành nghề sản xuất, năng lực sản xuất

1. Lĩnh vực kinh doanh, ngành nghề kinh doanh, phạm vi kinh doanh: Sản

2. Năng lực sản xuất : Hàng hóa vào năm sản xuất ổn định:

Sản phẩm	Đơn vị tính	Sản lượng/năm
	Tấn	10.000

Điều 5 : Vốn đầu tư

1- Tổng vốn đầu tư của Doanh nghiệp là : 000.000 USD, tương đương 00.000.000 đồng;

- Trong đó :

a – Bên A góp 00.000 USD, chiếm 20%, tương đương 00.000.000 đồng; góp vốn bằng tiền mặt.

b – Bên B góp 00.000 USD, chiếm 80%, tương đương 00.000.000 đồng; góp vốn bằng tiền mặt.

2- Tổng vốn Điều lệ của Doanh nghiệp là : 000.000 USD, tương đương 00.000.000 đồng. Bên A góp 20%, bằng số tiền 000 USD; Bên B góp 80%, bằng số tiền 000 USD

3- Vốn vay : Khi Công ty có nhu cầu.

Điều 6 : Tiến độ góp vốn

Các Bên cam kết góp vốn đầy đủ theo tiến độ như sau :

Vốn góp bằng tiền mặt, cụ thể:

+ **Giai đoạn 1:** Từ 03/2013 đến 12/2013: Góp [] .000.000 đồng (Bốn triệu đồng); theo đó, Công ty TNHH MTV [] góp [] .000.000 đồng; Công ty TNHH [] góp [] .000.000 đồng

+ **Giai đoạn 2:** Từ 01/2014 đến 10/2014: Góp vốn bằng tiền mặt [] .000.000 đồng ([] triệu đồng); theo đó, Công ty TNHH MTV [] góp [] .000.000 đồng; Công ty TNHH Thái Phong góp [] .000.000 đồng.

Điều 7 : Cam kết về việc góp vốn

Bên nào không có khả năng góp đủ vốn điều lệ/đầu tư theo tiến độ góp vốn quy định tại **Điều 6** của Hợp đồng này phải thông báo cho Bên kia lý do, biện pháp giải quyết trước 30 ngày và phải bồi thường thiệt hại cho Bên kia nếu có. Mức bồi thường do các Bên thỏa thuận, trường hợp không thỏa thuận được sẽ do cơ quan tòa án xét xử quy định tại Điều 13 Hợp đồng này quyết định.

Điều 8 : Tiến độ thực hiện dự án

Kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, dự án này được thực hiện theo tiến độ như sau:

Tiến độ thực hiện dự án: Hai mươi (20) tháng, kể từ khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư, cụ thể:

- Từ 03/2013 đến 12/2013: Hoàn thành thủ tục đầu tư, xây dựng, thuê đất; Xây dựng nhà xưởng sản xuất, văn phòng làm việc;

- Từ 01/2014 đến 05/2014: Hoàn thiện Nhà xưởng; mua sắm, lắp đặt thiết bị công nghệ;

- Từ 06/2014 đến tháng 10 năm 2014: Lắp đặt, hoàn thiện máy móc, thiết bị và cho chạy thử;

- Tháng 12 năm 2014: Chính thức hoạt động sản xuất kinh doanh

Điều 9 : Địa điểm thực hiện dự án

Địa điểm thực hiện dự án : Lô [] , Khu công nghiệp Nhơn Hội – Khu B, Khu kinh tế Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 10 : Thời hạn hoạt động, cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp

Thời hạn hoạt động của doanh nghiệp : 30 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đầu tư/thành lập doanh nghiệp

304
ON
T.N.
THÁ
C.V.
T.N.
MT

Cơ cấu tổ chức công ty liên doanh:

Công ty liên doanh áp dụng quy chế làm việc theo mô hình do Hội đồng thành viên lãnh đạo và giám đốc chịu trách nhiệm.

Hội đồng thành viên là Cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty liên doanh, quyết định toàn bộ những vấn đề lớn và quan trọng. Hội đồng thành viên sẽ được tổ chức và hoạt động theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty liên doanh. Hội đồng thành viên gồm 3 người. Trong đó bên A cử 1 người, bên B cử 2 người. Chủ tịch hội đồng thành viên do bên B đề cử.

Giám đốc và phó giám đốc do công ty liên doanh ứng tuyển công khai, cũng có thể do thành viên Hội đồng thành viên kiêm nhiệm chức vụ trên.

Quản lý: Việc quản lý và điều hành Công ty liên doanh do Ban Giám đốc thực hiện với các thành viên bao gồm một Giám đốc, một Phó Giám đốc, một Kế toán Trưởng. Kế toán Trưởng công ty liên doanh sẽ do Hội đồng thành viên bổ nhiệm hoặc ứng tuyển công khai, sổ sách tài chính của công ty liên doanh phải chịu kiểm tra của 2 bên. Giám đốc chịu trách nhiệm quản lý và điều hành hoạt động hàng ngày của công ty liên doanh. Hội đồng thành viên sẽ quy định trách nhiệm, quyền hạn của Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán Trưởng và những bộ phận quản lý khác.

Điều 11 : Quyền của các Bên được quy định như sau :

Các Bên cùng có các quyền lợi như sau:

- Tham gia quản lý doanh nghiệp, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Được chia lợi nhuận theo tỷ lệ vốn góp;
- Các quyền lợi khác quy định chi tiết trong Điều lệ Công ty thành lập.

Điều 12 : Trách nhiệm khác của các Bên được quy định như sau :

1. Các Bên cam kết hoàn thành mọi nghĩa vụ của mình đã được quy định trong Hợp đồng Liên doanh này và Điều lệ.
2. Các Bên phải hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong việc xin các Cơ quan Việt Nam có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư và sự chấp thuận cần thiết cho việc thành lập và hoạt động của Công ty bao gồm, nhưng không giới hạn, giấy phép lao động.
3. Công ty sẽ chịu mọi khoản chi phí và phí tổn phát sinh từ trách nhiệm nêu trên của các Bên, với điều kiện được HĐTV chấp thuận.
4. Các Bên sẽ cố gắng hết sức để tìm kiếm khách hàng cho các dịch vụ của Công ty.

1000
GT
H.H
NH
EU
IAM
BINH

Điều 13. Tài chính, kế toán và kiểm toán.

1. Công ty sẽ hoạt động trên cơ sở hạch toán độc lập và tự chịu trách nhiệm về lãi, lỗ của mình. Công ty sẽ lập báo cáo hàng quý nộp lên HĐQT và hàng năm lên HĐQT về hoạt động của mình, các Bên và Cơ quan Chức năng Việt Nam khi có yêu cầu.

2. Năm tài chính của Công ty sẽ bắt đầu vào ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm dương lịch. Tuy nhiên, năm tài chính đầu tiên sẽ bắt đầu vào ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm.

3. Công ty sẽ áp dụng hệ thống kế toán Việt Nam.

4. Mọi chứng từ, hóa đơn, tài liệu kế toán, mẫu giấy tờ phải được lưu bằng tiếng Việt.

5. HĐQT sẽ quyết định chế độ khấu hao phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

6. Đơn vị tiền tệ dùng trong hệ thống kế toán của Công ty là tiền Đồng Việt Nam

7. Cuối mỗi năm tài chính, theo quy định của Luật hiện hành, Công ty sẽ phải lập báo cáo tài chính (trong đó bao gồm, nhưng không giới hạn, bảng cân đối tài sản và báo cáo lỗ lãi) có sự chuẩn y của HĐQT và nộp lên Cơ quan Chức năng Việt Nam.

8. Công ty sẽ lựa chọn một công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam để tiến hành kiểm toán hàng năm báo cáo tài chính của Công ty theo quy định của Luật hiện hành. Ngoài ra, từng Bên với chi phí của mình, sẽ được quyền chỉ định các kiểm toán viên của mình để tiến hành kiểm toán các tài khoản của Công ty vào bất cứ thời điểm nào.

9. Các báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán và được HĐQT phê chuẩn sẽ được trình lên các Cơ quan có thẩm quyền phù hợp với quy định của Luật hiện hành.

10. Công ty sẽ hoàn thành mọi nghĩa vụ tài chính đối với Chính phủ Việt Nam theo quy định trong Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 14 : Phân chia lợi nhuận

Sau khi hoàn thành mọi nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước Việt Nam, các Bên phân chia lợi nhuận và xử lý lỗ của Doanh nghiệp tương ứng với tỷ lệ phần vốn góp của mỗi Bên hoặc theo thỏa thuận quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 15 : Giải quyết tranh chấp

Tranh chấp giữa các Bên có liên quan, hoặc phát sinh từ Hợp đồng trước hết phải được giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải. Trong trường hợp



các Bên tranh chấp vẫn không thỏa thuận được với nhau thì việc tranh chấp sẽ được đưa ra tòa án có thẩm quyền của Việt Nam giải quyết.

Quyết định của cơ quan tòa án là chung thẩm và các Bên sẽ phải tuân theo.

Điều 16 : Hiệu lực của Hợp đồng

Thời hạn Hợp đồng này là 30 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư. Bất kỳ sự thay đổi nào về thời hạn này phải được các Bên thỏa thuận và báo cáo cho Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư xem xét chuẩn y.

Điều 17 : Chấm dứt hoạt động của doanh nghiệp/dự án

1- Trường hợp chấm dứt hoạt động dự án gắn liền với chấm dứt hoạt động, giải thể doanh nghiệp, Doanh nghiệp có thể chấm dứt hoạt động, giải thể doanh nghiệp trong các trường hợp theo quy định tại Điều 157, Luật Doanh nghiệp và chấm dứt hoạt động dự án trong các trường hợp quy định tại Điều 65, Luật Đầu tư, Điều 68 và các điều khoản liên quan ND 108/2006/NĐ-CP)

2- Trường hợp chấm dứt hoạt động dự án không gắn liền với chấm dứt hoạt động, giải thể doanh nghiệp, Doanh nghiệp chấm dứt hoạt động dự án trong các trường hợp theo quy định tại Điều 65, Luật Đầu tư, Điều 68 và các điều khoản liên quan ND 108/2006/NĐ-CP và Hợp đồng này). Doanh nghiệp vẫn hoạt động theo thời hạn quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 18 : Chuyển nhượng phần vốn góp

Các Bên có quyền chuyển nhượng giá trị phần vốn của mình trong Doanh nghiệp theo các quy định pháp luật Việt Nam, Điều lệ doanh nghiệp

Điều 19 : Áp dụng pháp luật

Những nội dung, điều khoản không đúng với pháp luật Việt Nam và Giấy chứng nhận đầu tư và mọi điều khoản khác có liên quan không được quy định cụ thể tại Hợp đồng này sẽ được các Bên thực hiện theo pháp luật Việt Nam và Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 20 : Sửa đổi, bổ sung hợp đồng

Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung theo quyết định bằng văn bản của Hội đồng thành viên và phải được Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư chuẩn y trước khi thực hiện.

Điều 21 : Hiệu lực Hợp đồng

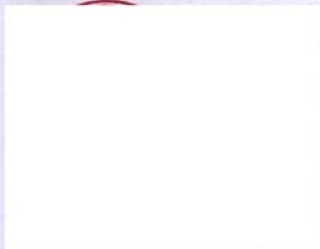
Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 22 :

Hợp đồng này được ký ngày 28/10/2013, tại Văn Phòng Công ty TNHH MTV [redacted] gồm 4 bản gốc bằng tiếng Việt Nam, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

